

TỔNG CỤC BƯU ĐIỆN
Số: 03/1998/TT-TCBĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 1998

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thi hành Nghị định số 109/1997-NĐ-CP

của Chính phủ về Bưu Chính và Viễn thông trong lĩnh vực xây dựng công trình bưu chính, viễn thông

Ngày 12/11/1997, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 109/1997/NĐ-CP về Bưu chính và Viễn thông, Tổng cục Bưu điện hướng dẫn thực hiện những quy định về xây dựng công trình bưu chính, viễn thông như sau:

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1.1. Tổng Cục Bưu điện là cơ quan thuộc Chính phủ thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về đầu tư và xây dựng công trình bưu chính, viễn thông trong phạm vi cả nước.

Thông tư này hướng dẫn những quy định về xây dựng công trình bưu chính, viễn thông.

1.2. Khi xây dựng các công trình bưu chính, viễn thông (bao gồm các công trình thuộc mạng lưới bưu chính, viễn thông công cộng và các mạng lưới viễn thông chuyên dùng) chủ đầu tư, chủ công trình phải thực hiện đúng hướng dẫn của Thông tư này.

1.3. Các công trình bưu chính, viễn thông bao gồm:

Công trình chuyển mạch:

Công trình truyền dẫn;

Công trình Trung tâm bưu điện:

Công trình trung tâm điều hành, trung tâm kiểm soát tần số, trung tâm chia chọn vận chuyển bưu chính, trung tâm ngoại dịch...;

Công trình khác thuộc mạng lưới bưu chính, viễn thông.

1.4. Khi xây dựng, lắp đặt các công trình bưu chính, viễn thông, chủ đầu tư và chủ công trình phải đảm bảo:

Công trình được đầu tư và xây dựng phù hợp với mục tiêu chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển bưu chính, viễn thông đã được phê duyệt. Quá trình lập dự án, thiết kế, thi công phải tuân theo các quy định hiện hành của Nhà nước và của Tổng cục Bưu điện về quản lý đầu tư và xây dựng. Tuân theo các qui trình, qui phạm, tiêu chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế kỹ thuật. Để thực hiện các nội dung trên cần tuân theo các văn bản pháp quy có liên quan như bảng thống kê kèm theo Thông tư này.

Thực hiện đúng quy định của Nhà nước về xây dựng công trình kết cấu hạ tầng. Khi xây dựng chủ công trình cần phối hợp các ngành, địa phương và các chủ công trình khác về quy hoạch phát triển kết cấu hạ tầng để đảm bảo an toàn và đồng bộ cho công trình bưu chính, viễn thông và đảm bảo sự đồng bộ của các công trình hạ tầng khác như đường giao thông, cống ngầm, điện, nước...

Có tư cách pháp nhân, đăng ký kinh doanh và chứng chỉ hành nghề xây dựng về xây dựng, lắp đặt các công trình bưu chính, viễn thông.

II. QUY ĐỊNH VỀ ƯU TIÊN VÀ TRÁCH NHIỆM

KHI XÂY DỰNG, LẮP ĐẶT CÔNG TRÌNH BƯU CHÍNH, VIỄN THÔNG

2.1. Ưu tiên

Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính, viễn thông khi đầu tư, xây dựng, lắp đặt công trình bưu chính, viễn thông được ưu tiên sử dụng không gian, mặt đất, lòng đất, đáy sông, đáy biển, cụ thể như sau:

2.1.1. Đối với công trình chuyển mạch: Tổng đài điện thoại quốc tế (tổng đài Gateway), tổng đài đường dài (tổng đài Toll), tổng đài Tandem, tổng đài nội hạt trung tâm, tổng đài vệ tinh, tổng đài điện thoại di động, tổng đài truyền số liệu... được quy hoạch, xây dựng tại các địa điểm trung tâm thành phố, thị xã, thị trấn và các trung tâm khu vực để đảm bảo:

Phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển mạng lưới bưu chính, viễn thông đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của hệ thống mạng lưới bưu chính, viễn thông.

Thuận tiện cho việc lắp đặt các hệ thống thiết bị, đấu nối vào mạng truyền dẫn, cung cấp điện lưới, an ninh, an toàn công trình.

2.1.2. Đối với công trình truyền dẫn:

Các tuyến cáp (cáp treo, cáp chôn, trong cống) được xây dựng dọc theo các tuyến đường bộ (quốc lộ, tỉnh lộ, huyện lộ...) đường sắt, kết hợp đi trên cầu, đi trên hè, đường phố nhằm đáp ứng yêu cầu kỹ thuật công trình, hiệu quả kinh tế và thuận tiện cho việc xây dựng, khai thác, sửa chữa, bảo quản, bảo vệ công trình.

Tuyến cáp thả sông, thả biển (cả trạm cập bờ của tuyến cáp biển) được chọn ở vị trí đáp ứng được yêu cầu kỹ thuật, thuận lợi cho thi công, duy tu, bảo dưỡng và đảm bảo an toàn công trình.

Tuyến thông tin vô tuyến điện (bao gồm cột anten, nhà, trạm lắp đặt thiết bị, nguồn điện, đường lên trạm) được ưu tiên hướng tuyến, địa điểm xây dựng ở những nơi cần thiết, để đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, gần lưới điện quốc gia và thuận lợi cho việc xây dựng, khai thác, bảo dưỡng và bảo vệ.

2.1.3. Đối với các trung tâm:

Trung tâm kỹ thuật, điều hành (trung tâm điều hành mạng lưới bưu chính, trung tâm điều hành mạng lưới viễn thông, trung tâm kiểm soát tần số vô tuyến điện, đài mặt đất thông tin vệ tinh...) được xây dựng ở những nơi đáp ứng được yêu cầu kỹ thuật, điều hành, xử lý nghiệp vụ, kiểm tra, kiểm soát và bảo đảm an ninh, an toàn; Nhằm đảm bảo sự hoạt động liên tục, thống nhất của mạng lưới bưu chính, viễn thông.

Trung tâm Bưu điện tỉnh, thành phố, quận, huyện, các bưu cục (giao dịch, khai thác, ngoại dịch, kiểm quan, cửa khẩu) và các buồng điện thoại, các ki ốt, hòm thư bưu chính được xây dựng và lắp đặt ở các trung tâm thành phố, thị xã, quận, huyện, thị trấn, các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu dân cư và những nơi cần thiết khác để đáp ứng yêu cầu về điều hành, kỹ thuật, khai thác và thuận tiện cho người sử dụng.

Tại các nhà ga, bến xe, cảng hàng không, cảng biển, cửa khẩu và các đầu mối giao thông được phép lắp đặt các bưu cục để phục vụ yêu cầu người sử dụng và thuận tiện cho việc giao nhận các chuyển túi, gói bưu phẩm, bưu kiện, trong nước và với nước ngoài.

2.1.4. Đối với các khu xây dựng mới như khu dân cư, khu công nghiệp, khu chế xuất và các khu vực khác, các dự án đầu tư về bưu chính, viễn thông được xác định về địa điểm trong quy hoạch tổng thể của khu vực đó.

Khi thiết kế và xây dựng các toà nhà cao tầng cần tính toán, xác định vị trí cho việc lắp đặt các mạng cáp và thiết bị bưu chính, viễn thông nhằm đảm bảo sự đồng bộ khi xây dựng và hiệu quả trong khai thác, sử dụng.

2.1.5. Những công trình thuộc kết cấu hạ tầng khác khi có kế hoạch cải tạo, nâng cấp (đường giao thông, hè, đường phố...) các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính, viễn thông phải được thông báo về kế hoạch, tiến độ để kết hợp nâng cấp, cải tạo hoặc dịch chuyển công trình bưu chính, viễn thông đã xây dựng có liên quan để đảm bảo sự đồng bộ của các công trình hạ tầng và sự hoạt động bình thường của mạng lưới bưu chính, viễn thông.

2.2. Trách nhiệm

Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính, viễn thông khi xây dựng các công trình nêu tại điểm 2.1 trên có trách nhiệm sau:

2.2.1. Thực hiện đúng những quy định nêu tại điểm 1.4 mục I của Thông tư này. Ngoài ra cần có sự tham gia, phối hợp với các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bưu chính, viễn thông khác có liên quan để tạo phương án tối ưu, hiệu quả chung của mạng lưới bưu chính, viễn thông.

2.2.2. Khi xây dựng phải thông báo cho chính quyền sở tại nơi sẽ xây dựng công trình bưu chính, viễn thông để phối hợp và tạo điều kiện thuận tiện cho việc xây dựng.

2.2.3. Có trách nhiệm bồi thường những thiệt hại (nếu có) do thi công gây ra theo qui định của pháp luật, bảo đảm an toàn cho công trình khác, an toàn thi công, mỹ quan và thi công nhanh, gọn.

2.2.4. Sử dụng đúng mục đích và tiết kiệm tài nguyên quốc gia bao gồm: đất đai, không gian, sông, biển, tài nguyên viễn thông quốc gia (phổ tần số vô tuyến điện và kho số quốc gia)...., bảo vệ môi trường sinh thái và cấu trúc hạ tầng chung.

2.2.5. Tuân thủ theo pháp luật và chịu trách nhiệm về dự án đầu tư của doanh nghiệp.

III. QUI ĐỊNH VỀ ĐẢM BẢO AN TOÀN CÔNG TRÌNH BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG

3.1. Các tổ chức cá nhân khi xây dựng hoặc sửa chữa các công trình của mình phải thực hiện các qui định kỹ thuật về đảm bảo an toàn công trình buru chính, viễn thông; không được làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các công trình buru chính, viễn thông đã xây dựng; không được gây nhiễu đến các thiết bị và mạng lưới viễn thông.

3.2. Đối với các công trình khác (như đường điện lực cao áp, phát thanh truyền hình, đường ống dẫn khí, dẫn dầu, mương máng thuỷ lợi...) có liên quan hoặc ảnh hưởng tới mạng lưới buru chính, viễn thông thì trước khi thiết kế, xây dựng hoặc sửa chữa các tổ chức, cá nhân cần liên hệ, lấy ý kiến của các đơn vị đang quản lý mạng lưới buru chính, viễn thông để có sự thống nhất, phối hợp nhằm đảm bảo sự hoạt động bình thường của mạng lưới buru chính, viễn thông và tạo điều kiện thuận lợi cho xây dựng, khai thác, sử dụng, bảo hành và sửa chữa sau này cho cả hai bên.

3.3. Để thực hiện các quy định tại điểm 3.1 và 3.2 trên, trước khi xây dựng hoặc sửa chữa công trình có liên quan hoặc làm ảnh hưởng đến mạng lưới buru chính, viễn thông, các tổ chức, cá nhân phải cung cấp cho các đơn vị đang quản lý mạng lưới buru chính, viễn thông những nội dung sau đây:

Kế hoạch xây dựng hoặc sửa chữa công trình bao gồm: nội dung, địa điểm, tiến độ xây dựng hoặc sửa chữa.

Cung cấp các thông số kỹ thuật, sơ đồ công trình có liên quan đến công trình buru chính, viễn thông.

Phương án đảm bảo an toàn công trình và an toàn mạng lưới buru chính, viễn thông.

Sau khi xem xét nội dung nêu trên, kết hợp với kiểm tra thực tế, bên quản lý mạng lưới buru chính, viễn thông cùng các tổ chức, cá nhân lập biên bản thống nhất, cam kết thực hiện đảm bảo an toàn mạng lưới buru chính, viễn thông, kèm theo hồ sơ xin phép xây dựng.

IV. QUY ĐỊNH VỀ CÁC TỔ CHỨC, CÁ NHÂN NƯỚC NGOÀI

LẮP ĐẶT TUYẾN CÁP VIỄN THÔNG TRONG VÙNG ĐẶC QUYỀN KINH TẾ, THÊM LỤC ĐỊA CỦA VIỆT NAM

4.1. Các tổ chức, cá nhân nước ngoài muốn khảo sát, lắp đặt, duy tu, bảo dưỡng và sửa chữa tuyến cáp viễn thông trong vùng đặc quyền kinh tế, thêm lục địa của nước Cộng hoà xã hội